Cái Bóp

Truyện ngắn Thành Văn.

Giữa đám bạn bè, ông Quyền tự xếp mình vào loại trâu chậm uống nước đục. Mãi đến giữa năm chín tư của Thế-kỷ trước ông mới đem được vợ con sang Mỹ, nhờ chính sách nhân đạo của quốc gia này. Nước Mỹ đối với riêng ông, cũng chẳng phải là một cái gì lạ lẫm kỳ bí lắm. Năm sáu bẩy ông đã có dịp đặt chân đến đây để theo học một khoá tu nghiệp ngắn ngày. Chỉ có sáu tháng. Thời gian quá ngắn để ông nhìn rõ dung nhan kiều diễm của cái quốc gia số một toàn cầu này. Gần ba mươi năm sau trở lại. Mọi cái dường như đã thay đổi hẳn. Ông chẳng thể nhận ra bất cứ hình ảnh nào gọi là quen thuộc. Đám bạn ông, cùng một "diện" qua trước, người lâu nhất trước ông đến ba năm, hôm ra đón ông ở phi trường người nào cung cách cũng khác hẳn.

Vừa dọn vào căn *Apartment* hội bảo trợ thuê dùm, ông bạn qua trước gia đình ông một tháng, chưa " ra riêng", còn ở gian bên kia của cùng một căn, sang thăm cũng dặn dò ông và lũ con ông đủ thứ chuyện. Sau một hồi hỏi han lung tung để ông khai lý-lịch, Thuật cảnh giác cả nhà ông:

- Phải cẩn thận tối đa. Xã hội bên này tự do thì có tự do thật. Nhưng cũng phức tạp lắm. Trộm cướp như rươi, xì ke ma tuý đầy dẫy. Phim ảnh sao, ngoài đời vậy. Cứ mở chương trình Tivi " COPS" ra xem thì rõ. Khiếp lắm !

Đám con ông Quyền ngồi quanh hóng chuyện. Một đứa lên tiếng hỏi: - "COPS" là gì, chú ?

- Ờ, COPS là chương trình của cảnh sát. Giống như bên mình gọi cảnh sát là cớm vậy mà, hiểu chưa ?

Bọn trẻ hiếu kỳ nhao nhao lên :

- Có chuyện gì lạ kể nghe, chú ?

Được thể, Thuật lôi đủ các thứ chuyện ra doạ đám con ông.

- Các cháu biết không ? Mới tuần trước đây thôi. Một dân tỵ nạn đang lớ ngớ lôi chiếc vali từ xe *taxi* vào nhà. Chưa tới cửa, có hai thằng ở đâu xô tới, giật phắt cái vali từ tay ông ta, chạy như bay đến góc đường, quẳng lên một chiếc xe thùng do một thằng khác lái đang nổ máy chờ sẵn. Chúng nó dọt lẹ đến nỗi chẳng ai kịp nhìn số xe.

Một đứa chen ngang : - Y chang xi-nê há, chú ?

Thằng anh rầy em :- Im, mày ! Để chú kể. Rồi sao nữa, hả chú ?

Thuật nhún vai : - Thì chịu thôi. Chứ sao.

Vài cái miệng ồ lên thất vọng. Điều bọn nhỏ trông đợi là một màn rượt đuổi của cảnh sát, có bắn súng ì xèo, đã không xảy ra. Chúng đành ngồi im nghe tiếp.

- Còn nữa. Ngoài ra, chú dặn, chớ có bao giờ buổi tối đi đổ rác một mình, nghen. Mới tối thứ bẩy tuần trước, một ông già xách cái bao rác ra bỏ vào cái công-te-nơ to bằng cái cô-nếc ở góc sân, sát hàng rào. Một thằng cha to như ông thần đèn trong phim " Aladin và cây đèn thần" núp sẵn ở đâu không biết, xô ra bóp cổ lão già.

Nó lục túi lấy được cái bóp của lão ta. Mở ra, thấy chỉ có dăm đồng bạc lẻ. Nó chửi toáng lên "cà-tem, bọ xít" um sùm. Sau khi moi hết tiền, nó bảo cha già há miệng ra để nó nhét cái bóp vào mồm. Rồi nhấc bổng lão lên, ném vào công-te-nơ, trông còn nhẹ hơn mình ném cái bao rác.

Đám con ông Quyền, mấy đứa lớn nhìn Thuật cười cười có vẻ không tin. Riêng thằng cu Tiến, út của ông thì mồm cứ há hốc ra, có vẻ kinh dị lắm. Ông cũng không tin lắm. Ông nghĩ bụng, đây là nước Mỹ, chứ có phải xứ Congo đâu. Ông hỏi Thuật :

- Chú định nói ngay trong cái *Apartment* mình đang ở này ấy à ?

Thuật lắc đầu : - Không, tôi nghe nói đâu ở Uét-beo-phọt kìa.

- Xa chỗ mình đây không ?
- Không xa lắm. Chừng mười lăm phút lái xe.

Ông Quyền lặng yên, không hỏi nữa. Ông chưa có xe. Nhiều ý-niệm ông chưa quen. Nên ông chẳng hiểu cái *Apartment* đó nó ở chỗ thâm sơn cùng cốc nào mà tình hình an ninh bết bát như vậy. Những ngày kế tiếp bạn bè ông nghe tin đổ đến thăm. Họ đem cho gia-đình ông những món gia dụng cần thiết. Kẻ cho vài tấm nệm. Người cái Tivi cũ nhưng còn tốt. Vài cái rổ ny-lông, hay chục chén nhựa. Ông có cảm tưởng giống như ngày mới lấy vợ ra riêng anh em bà con đem đồ đến cho. Ông cảm động. Đám bạn ông ngoài cử chỉ săn sóc về vật chất, còn rỉ tai ông đủ các thứ kinh nghiệm của người sang trước.

Ông Vinh nhà cùng Phường ở Sài-gon, sang trước ông gần hai năm đem cả nhà đến thăm. Lúc chỉ có hai người đàn ông với nhau, Vinh bảo ông :

- Phải coi chừng bọn qua lâu. Ý tôi nói bọn qua từ bẩy lăm. Hay bọn vượt biên sớm.

Ông Quyền chưa hiểu ý bạn , hỏi lại :

- Sao vậy ?
- Chúng nó một mặt vẫn khinh mình như chó. Một mặt vẫn tìm cách lợi dụng mình.

Ông đùa :

- Mình thì có cái khỉ gì cho họ lợi dụng. Mình tha không lợi dụng họ thì thôi. Chớ thiên hạ lợi dụng được mình cái gì.

Vinh bảo : - Lúc đầu tôi cũng nghĩ như ông. Sau này mới biết. Chẳng hạn, bọn có bi-di-nét thì lợi dụng sự lơ ngơ lúc mới qua của mình, tiếng tăm không biết, để mướn mình trả công rẻ mạt.

- Thì ai bảo làm cho họ. Thiên hạ bóc lột, mình nghỉ. Đi xin chỗ khác. Đây là xứ tự do mà. Mình không chịu, ai ép mình được.

Ông Vinh lắc đầu trước đầu óc ngây thơ của bạn. Ông cố gắng giải thích :

- Đồng ý. Nhưng đó chỉ là lý thuyết. Cái khó nó bó cái khôn. Ông không hiểu đâu. Cái khó đây là tiếng tăm mình không rành. Có xin làm sở Mỹ cũng phải có người quen giới thiệu. Mà nhọc nhằn lắm. Không dễ ăn như mình tưởng đâu.

Ngưng một lát cho bạn thấm, Vinh tiếp:

- Chưa hết. Còn đám đực rựa sồn sồn, tụi nó ỷ qua lâu rành tiếng tăm và có tiền thì lợi dụng thời cơ bu vào tán tỉnh dụ dỗ vợ con mình.

Nghe đến đây, ông Quyền không chịu, nói :

- Nói gì ghê vậy cha. Cũng còn tuỳ chứ.
- Đúng. Nhất là mấy cha đi cải tạo bị vợ bỏ, trước khi sang Mỹ cưới được con vợ nhí, tuổi chỉ bằng con gái mình thì phải coi chừng. Không khéo là ki cóp cho cọp nó xơi. Chạy long tóc gáy lo bao nhiêu loại giấy tờ, đem được con vợ nhí sang đây. Sưởi ấm

chưa hết một mùa đông nó đã đá phốc vào cái mông teo tóp toàn xương của mình để đi theo bọn sang trước.

Điều này có thể đúng. Ông Quyền trước đây đã từng suy nghĩ về điều đó. Theo ông, cuộc sống nó phải thế. Có những cái nó như quy luật. Ai phạm vào cũng phải trả giá. Như hai với hai là bốn vậy. Ông Vinh tiếp tục " lên lớp" :

- Phải cảnh giác tối đa. Chớ có mà vội vã nhờ vả ai cái gì. Chúng nó chỉ chờ có thế là bu vào, bám chặt. Trình diễn đủ các màn hào hoa phong nhã để biến mình thành một thằng cù lần lửa trước mắt vợ con mình. Rồi một ngày đẹp trời nào đó thấy đứa con gái rượu, hồi còn ở Việt nam không cho nó lấy chồng, để dành sang Mỹ kiếm một thằng rể bác-sĩ, kỹ-sư, bỗng cứ chạy ra chạy vào toilet xồng xộc để ụa khan. Hỏi, thì nó nói một thằng Tony Nguyễn hay Jerry Trần nào đó mới tặng cho cái bầu.

Tệ hại hơn nữa, có cha đi cầy về thấy nhà cửa lặng ngắt như tờ. Xuống bếp, chẳng thấy cơm canh gì như mọi lần, trừ một mảnh giấy viết lem nhem của con vợ trẻ. Nó xin mình tha tội, để nó đi theo tiếng gọi của con tim vừa thức giấc.

Ông Quyền xin lỗi, ngắt lời ông bạn :

- Thì cũng tại con vợ mình nữa chứ. Lúc lấy mình, nó chỉ xem mình như tấm giấy thông hành để ra khỏi nước. Chỉ có đầu óc nó là tỉnh táo, đầy nhóc những âm mưu thủ đoạn. Còn trái tim nó vẫn ngủ li bì. Mà suy cho cùng, cũng đúng thôi. Làm sao nó có thể yêu mình được. Trong khi mình chỉ là một gã giác đấu đã nằm im chờ chết. Thân đã bại, danh đã liệt. Trèo cao thì té đau thôi. Trách ai ?

Ông Vinh gật đầu, nối lời :

- Mấy cha lấy vợ con nít cốt ý là để trả thù đời. Mục đích của mấy giả là để chửi vào mặt cuộc đời, vào mặt con vợ cũ đang sống với một thằng cán bộ nào đó. Rằng đời ông tàn thì có tàn, nhưng còn lâu ông mới mạt. Còn lũ cán ngố kia. Chúng mày tưởng cướp được vợ ông là chúng mày ngon ư ? Nhìn lại coi. Có phải hoa rữa nhị tàn rồi không ? Bây giờ mở mắt ra mà xem " Ai thắng ai ?".

Cứ thế, các bạn ông thay nhau " dạy" ông. Sau cùng họ kết luận : " Chỉ có bọn mình, những kẻ trâu chậm uống nước đục mới thông cảm được lẫn nhau thôi. Ông hiểu ý tôi nói không ?"

Hiểu thì ông hiểu chứ. Nhưng sự thực ra sao, sau này mới biết. Còn bạn bè khuyên, ông cũng ậm ừ cám ơn. Ông nghĩ bụng, hai anh em song sinh, đứa ra trước có mấy phút đã là anh là chị. Đây chúng nó sang trước mình cả năm trời. Rõ ràng chúng nó là đàn anh mình rồi. Không nghe tụi nó thì nghe ai. Trước khi ra về, ông Vinh còn bảo, sẽ rủ ông tham gia vào cái hội gì đó " của riêng mấy anh em mình", do ông và mấy người bạn qua sau mới thành lập. Vinh bảo :- Phải thế, mình mới tập hợp được sức mạnh. Đời này không đấu tranh là chết. Bị chúng nó ăn hiếp ngay". Chúng nó là ai thì ông Vinh không nói rõ. Nhưng cứ nghe lời bạn, tự dưng ông Quyền cũng cảm thấy bất an. Ôi, cái thế giới lạ lẫm này. Ông chẳng hiểu gì cả.

Thời gian ở bên Mỹ này hình như qua mau hơn hồi còn ở Việt nam. Quay đi quay lại, ông Quyền đã ở Mỹ được ba tháng. Hàng ngày cứ ăn rồi lê la từ nhà này sang nhà kia trong cái khu *Apartment* có cả chục gia đình mới qua này, ông Quyền cũng cảm thấy buồn chân buồn tay. Bà cán sự xã hội trên hội thì tuần nào cũng gọi xuống hai

ba lần thúc đi làm. Nên nhân có người quen qua trước giới thiệu vào làm ở một tiệm chuyên bán cà-phê xay. Ông nhận liền.

Công việc ông làm, thoạt nhìn tưởng như chẳng có dính dáng gì đến cà-phê. Ông và một ông bạn nữa cũng mới qua, được giao cho đóng những cái hộp ghép bằng những thanh gỗ nhỏ, dẹp, rộng bằng một ngón tay để đựng những cái ly sành và những bịch cà-phê. Người ta mua về để làm quà Giáng Sinh. "Phú quý sinh lễ nghĩa", ông bà mình nói ít mấy khi sai. Cái ly và bịch cà-phê giỏi lắm giá chừng bốn năm đồng. Bỏ vô cái hộp gỗ, thêm cái "nơ" cột bên ngoài, ông thấy tiệm đề giá mười mấy hai chục đồng.

Hết lễ cũng hết việc. Chủ tiệm hứa hẹn sang năm sẽ mời hai người làm lại.

Người quen ông bảo :- Lão chủ khen hai cha khéo tay. Năm ngoái mướn hai thằng Mễ. Làm chưa được một tuần một trong hai thằng cưa cây thế nào cưa béng mẹ nó một ngón tay. Thế là phải cho nghỉ.

Đi làm rồi là kể như dứt trợ cấp. Xin lại rất khó. Hàng ngày ông phải lang thang nơi các chợ Việt, chợ Tầu xem có chỗ nào mướn thì làm. Bài học các bạn ông dạy ông còn nhớ chứ. Ngặt cái, tiếng Anh hồi còn ở nhà, ông chỉ tự học. Sang đây, phải giao thiệp với người bản xứ, ông có vẻ nói giỏi hơn nghe, thành ra cứ như người lãng tai. Nói dăm ba câu lại phải kèm một câu xin lỗi. Thì thôi làm chỗ đồng hương cho rồi. Thời may, một hôm tình cờ ông gặp lại Khải ngoài bãi đậu xe chợ Hồng Kông. Trước bẩy lăm, Khải không cùng đơn vị với ông. Khải bên Không quân, còn ông dân Bộ-binh. Hồi đó Khải mang lon Đại úy, lái trực thăng. Những tháng sau cùng, ngày nào anh ta cũng đều đặn sáng đến đón ông, chở lên vùng trên chiếc "C and C"*, để ông điều quân. Lúc đó

ông là Trung đoàn phó kiêm Sĩ quan ban 3 Trung đoàn. Hai người coi như quen biết. Nhưng không phải bạn bè theo đúng nghĩa là phải có qua có lại, ăn nhậu với nhau. Vậy mà, sau hai mươi năm không gặp, Khải vẫn còn nhớ ông. Anh ta nhận ra ông trước và hỏi. Còn ông, nhận không ra Khải. Khải mập hơn, trắng hơn, và nói không ngoa, trông anh còn trẻ hơn hồi xưa nữa. Gặp ông, Khải nói : -" Tôi trông ông chẳng khác hồi xưa là mấy". Câu nói của Khải phải hiểu là: " Trông ông vẫn gầy yếu xanh xao." Ờ, cũng tại cái tạng ông nó thế.

Chuyện trò một hồi ông mới biết. Năm bẩy lăm, nhờ là dân Không quân, có máy bay, nên vào phút chót Khải chở được cả gia đình ra tầu Hạm đội. Hiện nay, anh đang làm *Superviser* trong chợ Fiesta. Anh hỏi ông có muốn vô đó làm tạm không. Khải nói :

- Nói là tạm, nhưng làm Full-time. Có " ben-nơ-phít" đầy đủ. Khi nào ông kiếm được việc nào ngon lành hơn, bỏ chỗ này.

Ông Quyền biết Khải chỉ muốn giữ kẽ dùm ông. Sợ ông cũng như một số người. Cứ tưởng mình còn danh giá lắm. Khi phải làm công việc chân tay, không có dính dáng gì đến đầu óc giấy tờ thì mặc cảm. Chê thì không dám chê, nhưng mặc cảm. Cho nên anh rào đón. Như kẻ đang buồn ngủ lại gặp chiếu manh, ông Quyền nhận liền. Thế là ông bắt đầu công việc đi gom những chiếc xe mua hàng khách bỏ ngoài bãi đậu xe, để đem vào chợ.

* * *

" *Hôm nay lạnh, mặt trời đi ngủ sớm. Anh nhớ em. Em hỡi, anh nhớ em...*". Ông Quyền vừa làm việc vừa ngâm nga khe khẽ. Cái lạnh làm ông thi sĩ chợt nhớ đến người

yêu. Còn ông, ông chẳng có ai để nhớ thương nữa. Vợ con ông đã đem sang đây đủ. Ông cũng chỉ ngâm nga những câu thơ tình lãng mạn kiểu đó cho đỡ buồn những lúc làm việc một mình. Khi không có mặt bà. Tình yêu vợ của ông vẫn còn nguyên đó. Nhưng già rồi.

Ái tình nó cũng hoá thạch. Nói ra, con nít chúng nó nghe nó cười cho thúi mũi.

Đây là mùa Đông đầu tiên ông sống ở Mỹ. Mặc dầu cái Tiểu bang cực Nam này theo như người ta nói, cũng không đến nỗi lạnh lắm. Nhưng ông Quyền vẫn thấy khá lạnh. Ông tròng vô người ba lớp áo quần để chống lạnh. Cổ ông quấn phu-la. Đầu đội nón len, trùm kín cả hai tai. Ông cần trang bị đến tận răng như thế vì công việc đòi ông sáu bẩy tiếng phơi mình ngoài trời, nếu không kể những lúc vào trong nhà. Biết thân phận không còn trẻ trung cường tráng gì. Mười năm trong trại cải tạo, bẩm chất tiên thiên có tốt đến đâu cũng rệu rã. Huống hồ ông. Bà cụ sinh ra ông lúc còn sống từng nói hồi nhỏ ông thuộc loại khó nuôi. Phong thổ thời tiết chưa quen. Lỡ bịnh lại khổ thân.

Hôm nay là thứ bẩy. Người ta đi chợ đông. Ông làm ca hai, từ ba giờ chiều đến mười một giờ rưỡi đêm. Từ chiều ông đã phải liên tục đi gom xe, mới đủ xe cho khách dùng. Khải trước khi xuống ca, đã dặn đi dặn lại ông :

- Mấy tối cuối tuần người đi mua đông. Phải chịu khó. Đừng để thiếu xe, khách phải chờ. Họ "cồm-lên" (than phiền).

Lúc này đã gần chín giờ. Sắp đến giờ giải lao, ông cảm thấy phấn chấn. Ông đảo mắt một vòng quan sát khắp bãi đậu xe. Số xe người ta bỏ rải rác không còn nhiều như lúc chập tối. Ông yên tâm, thấy không cần phải hối hả nữa. Theo thói quen, đầu tiên ông đi đến những chiếc

xe ở xa nhất. Vài chiếc ở tuốt cuối bãi. Bãi đậu xe rộng thênh thang. Gió thổi hun hút, lùa qua những chỗ hở vào tai vào cổ ông lạnh ngắt. Một chiếc xe nằm chơ vơ ở một góc ngay dưới chân một cột đèn. Góc bãi hơi tối. Bóng đèn chắc đã cháy tóc, người bảo trì chưa thay kịp. Chiếc xe nằm chúc đầu vô lề đường. Ông Quyền định lôi nó ra trở đầu xe để đẩy vô. Chợt ông nhì thấy ngay bên cạnh chiếc xe một vật đen đen. Thoạt nhìn ông tưởng cục đá. Lúc xoay chiếc xe, bàn chân phải ông chạm vào nó. Cái vật bị ông đá vào văng đi một khoảng, nhẹ nhàng với một tiếng " xạc" nhỏ. Không phải đá. Tò mò ông cúi xuống nhìn cho rõ hơn. Trong ánh sáng mờ mờ từ những ngọn đèn đàng xa hắt tới, ông Quyền thấy nó có hình dáng vuông vức. Ông quyết định khom người nhặt lên xem thử nó là cái gì. Qua lớp len mỏng của chiếc bao tay, cái vật ông vừa cầm vào cho một cảm giác mềm mại. Ông xoay người về phía có nhiều ánh sáng, để nhìn cho rõ. Chợt ông hơi giật mình. Tim ông bắt đầu đập nhanh hơn khi ông nhận ra cái vật ông vừa lượm từ dưới đất lên là một cái bóp. Một cái bóp đàn ông hình chữ nhật to bằng nửa bàn tay xoè ra. Mầu da đen. Nếu nó nằm trong bóng tối không dễ gì nhận ra. Cái bóp căng phồng. Ông Quyền hồi hộp nhìn quanh. Những chiếc xe vẫn đậu im lìm. Chiếc gần ông nhất cũng cách khoảng mười mét. Xung quanh không có ai. Vài ý nghĩ chợt loé ra trong óc ông. Lần đầu tiên trong đời ông lượm được của. Một cái bóp. Không biết có gì trong đó. Nhưng một cái bóp là cái thường người ta để đựng giấy tờ, và tiền. Không nhiều thì ít. Ít khi có một chiếc bóp nào lại rỗng không. Mặc dù, ông nghe nói ở Mỹ người ta không giữ nhiều tiền mặt. Phần lớn người ta xài chi phiếu. Không biết trong bóp có gì. Ông nghĩ,

phải trả lại cho chủ nó. Tất nhiên rồi. Nhưng chủ nó là ai ? Trả như thế nào ? Ông chẳng có một tí kinh nghiệm gì về chuyện này. Ông chỉ có những kinh nghiệm của cái xã hội đảo điên ông đã sống từ sau tháng Tư năm bẩy lăm cho đến ngày sang đây. Lỡ người ta không tin ông lượm được nó, mà nghi ông ăn cắp của ai thì sao. Biết đâu ông không phải người đầu tiên lượm được nó. Một kẻ nào đó đã lượm được hay ăn cắp nó ở đâu đó, lấy hết tiền và những thứ xài được như thẻ tín dụng chẳng hạn, rồi mới quẳng nó đi, thì sao ? Giờ đến phiên ông lượm được nó, đem trả lại chủ thì cái bóp đã bị mất những thứ đó. Ông bảo ông không lấy. Ông lượm nó thế nào ông trao lại như thế. Người ta có tin ông không ? Người ta mất của người ta có quyền nghi chứ. Bao nhiêu điều ở cái đất nước này ông chưa hiểu gì cả. Không, phải thận trọng. Cứ từ từ. Ông cần phải suy nghĩ về chuyện này đã, rồi mới có thể quyết định được. Ông tự nhủ, không nên hấp tấp.

Ông Quyền nhìn quanh quất một lần nữa. Một vài người khách từ trong chợ đẩy xe chất đầy hàng ra. Nhưng họ cũng cách chỗ ông đang đứng khá xa. Mặc dù biết chẳng ai để ý đến mình làm gì, ông Quyền vẫn cẩn thận đứng khuất sau chiếc xe đẩy hàng, ở cái phần tối nhất của bãi xe. Ông đút nhanh chiếc bóp vào túi chiếc áo gió dài thượt trước khi đẩy chiếc xe về hướng chiếc thứ hai gần đó. Ông vừa làm việc vừa suy nghĩ về chiếc bóp vừa nhặt được. Trước hết phải xem trong đó nó có cái gì đã. Sau đó phải nghĩ xem nếu đem nộp lại cái bóp thì nộp cho ai, nộp như thế nào. Phải có người làm chứng là ông đã nộp nó chứ. Lỡ ông nộp mà người ta lấy hết tiền, chỉ trả lại giấy tờ không thì sao. Lúc đó ông lại hoá ra người gian ư ?

Cứ thế, sự thanh thản chập tối trong ông không còn nữa. Trong đầu óc ông chỉ còn cái bóp. Cái dáng đen đen của nó. Cái cảm giác mềm mại khi ông vừa cầm đến nó. Ý nghĩ về những đồng tiền nằm trong ruột nó. Cái hình dáng căng phồng của nó kích thích sự tò mò trong ông. Dĩ nhiên, chưa mở nó ra, nên ông đâu đã biết có cái gì trong ấy. Nhưng cái dáng căng phồng của nó cứ ẩn hiện trong trí ông như một sự thách thức, mời mọc.

Gom được chừng mươi chiếc xe, ông vén tay áo nhìn đồng hồ. Chín giờ mười lăm. Ông cong lưng đẩy dãy xe qua lối cửa vào.

Sau khi đã để dãy xe nằm đúng vị trí. Ông vào chợ, kiếm lão trưởng toán gốc Mễ.

- Tôi đi *bath-room* một cái nghe. Đến giờ *break* rồi.

Lão Mễ bụng to như cái trống nhìn ông, hắn ta đưa mắt liếc nhìn chiếc đồng hồ điện treo trên vách tường. Lão không quên đảo mắt nhìn về phía lối vào. Lão biết ông vừa đẩy một dọc xe vào. Lão nói : OK.

Ông Quyền đi nhanh vào nhà vệ sinh phía sau khu vực dàng riêng cho công nhân. Sau khi khóa cửa cẩn thận, đã ngồi yên trên bàn ngồi trong nhà vệ sinh, ông móc túi lấy chiếc bóp ra. Tai ông vẫn để ý nghe xem có ai ra vào không. Ông hồi hộp mở bóp. Ông Quyền suýt kêu lên nho nhỏ. Một xấp tiền mặt trong bóp. Không biết bao nhiêu, nhưng có vẻ khá nhiều. Cha, không biết cha nào lại giữ tiền quá nhiều trong bóp thế này. Ông lấy ngón tay khẽ rẽ xấp tiền ra. Ông không muốn móc ra. Ông cứ để nguyên mọi thứ bên trong. Ông chỉ khẽ lấy ngón tay lật từng tờ hé ra để ông nhìn con số. Càng lúc ông càng hồi hộp. Những con số ông nhìn thấy trên những tờ giấy bạc làm ông giật mình. Ít nhất cũng có đến ba tờ một trăm. Những tờ còn lại gồm giấy hai chục, mười đồng. Vài tờ một đồng. Tim ông đập thình

thịch trong lồng ngực. Lạ thật, sao cha này để tiền mặt trong bóp nhiều quá không biết. Một tấm thẻ thò ra từ một ngăn phụ. Ông Quyền dùng hai ngón tay thận trọng rút nó ra. Một cái bằng lái xe. Mặt gã trong hình có ria. Tóc tai hơi bù xù. Không phải Mỹ trắng. Cũng không phải Mỹ đen. Một gã trông có vẻ Mễ. Hay Ấn-độ, Trung-đông gì đó.

Ông đút cái thẻ trở lại. Ông chợt cảm thấy bối rối. Từ những ý nghĩ trả lại chiếc bóp cho khổ chủ lúc ông vừa lượm được nó. Bỗng nhiên giờ đây một vài ý nghĩ khác ở đâu len lỏi vào. Trong cái cảm xúc mới mẻ ông vừa cảm nhận có thấp thoáng hình ảnh của những tờ giấy bạc một trăm. Ý nghĩ của ông không còn thuần một thứ nữa. Nó lộn xộn. Nó khiến ông dùng dằng không quyết. Bàn tay cầm cái bóp của ông bỗng trở nên run rẩy. Hai bên má ông cảm thấy nhột nhạt. Ông thở ra, đút cái bóp vào túi áo gió trở lại. Ông mặc lại quần áo cho gọn gàng. Đẩy cánh cửa lửng bước ra. Ông bắp gặp đôi mắt trong tấm gương gắn ngay trên cái bồn rửa tay.

Ông quay đi khi chạm phải đôi mắt đó; đôi mắt của chính ông.

Ra đến ngoài. Những âm thanh trong chợ làm ông cảm thấy dễ chịu và có cảm giác yên ổn. Ông nghĩ thầm : - Ra ngoài cái đã. Cái vắng lặng ngoài bãi đậu xe sẽ thuận tiện cho ông suy nghĩ hơn. Phải, ông cần có thì giờ suy nghĩ xem mình sẽ phải làm gì với nó, cái bóp ông vừa lượm được.

Không khí lạnh bên ngoài phả vào mặt khi ông Quyền vừa bước qua khỏi lần cửa kính. Ông lập lại công việc từ chiếc xe nằm xa nhất. Đầu óc ông vẫn quay cuồng với bao ý nghĩ. Tiền, trong bóp nhiều tiền quá. Có thể đến năm sáu trăm bạc. Sao cái thằng cha này làm gì mà bỏ lắm tiền trong bóp thế ? Tiền ở đâu ? Có lẽ hắn

vừa lãnh lương? Bộ hắn không biết là ở Mỹ này bỏ tiền nhiều trong bóp như thế là nguy hiểm ư ? Ông bỗng cảm thấy bực gã đàn ông lạ hoắc đó. Giả sử lúc giở ra, ông chỉ thấy có vài chục bạc lẻ trong đó. Mọi việc có phải đơn giản không. Năm sáu trăm bạc nhiều lắm chứ. Mỗi tháng cả nhà ông vừa trả tiền nhà vừa ăn uống cũng chỉ khoảng đó, nếu không kể những chi tiêu khác.

Tháng lương của ông, trừ thuế má rồi cũng chỉ còn khoảng hơn thế một tý. Tự trong sâu thẳm ông nghe có tiếng xúi dục: " Lấy đại đi. Mình lượm, chứ có ăn cắp ăn trộm của ai đâu. Chỉ lấy tiền thôi. Của trời cho, không lấy là dại. Đời này làm gì còn cảnh ra đường không lượm của rơi. Thời Nghiêu Thuấn chỉ là hoang đường. Vả lại, mình chỉ lấy tiền thôi. Còn cái bóp quăng đâu đó. Có kẻ sẽ lượm được đem nộp cho chợ. Không có tiền bạc họ lấy làm quái gì. Thằng cha nhận lại cái bóp chắc sẽ mừng hết lớn. Mất bấy nhiêu tiền. Nhiều đấy, nhưng nhận lại đủ giấy tờ là may thấy cha rồi. Mất tiền. Cũng lỗi tại hắn ta nữa chứ. Đồng tiền liền khúc ruột mà. Ai bảo gã lơ đễnh, không biết giữ của."

Chiếc bóp vẫn nằm trong túi áo gió. Nó khẽ đập vào đùi ông qua mỗi bước chân ông bước. Trong bãi không còn bao nhiêu xe. Nhưng ông Quyền vẫn mở rộng phạm vi đi tìm. Ông quay trở lại chỗ cái cột đèn cháy bóng. Như một kẻ sát nhân bị xúi dục quay trở lại nơi chốn đã gây tội ác. Ông Quyền vô tình quay trở lại nơi ông vừa tìm thấy cái bóp. Ông chăm chú nhìn vào khoảng tối nơi cái bóp nằm lúc ông nhìn thấy cái dáng đen đen của nó. Ý tưởng ông vẫn quay cuồng. Lỡ mình lấy hết tiền, kẻ khác nhặt được cái bóp. Hắn cũng sợ bị nghi ngờ là lấy hết tiền rồi mới trả bóp, hắn đem vất cha nó cái bóp vào thùng rác cho yên chuyện, khỏi lôi thôi rắc

rối thì sao ? Gã mất bóp sẽ mất hết giấy tờ. Liệu gã có gặp rắc rối gì không ? Thằng cha có vẻ Mễ. Ngó mặt cũng có vẻ hiền. Hơi ngố ngố. Dám lắm. Nếu gã gặp rắc rối ? Về cư trú chẳng hạn. Ông Quyền bỗng có cảm giác đau nhói nơi ngực. Như thể chính ông là gã Mễ trong tấm hình cái bằng lái xe ông vừa nhìn thấy lúc trong nhà vệ sinh. Ông liên tưởng đến những ngày ông còn ở trong nước. Chỉ mới đây thôi, đã lâu la gì. Ông đã phải đưa cả gia đình từ Khu kinh tế mới về sống chui sống nhũi ở Sài gon nơi nhà mẹ ông gần hai năm trời trước khi đi. Những thằng công an khu vực hết thằng nọ đến thằng kia, xà quần quanh gia đình ông như một lũ kên kên, để làm tiền ông. Chỉ vì ngoài cái tờ " Lệnh tha" ra, ông chẳng có thứ giấy nào khác. Chúng nó mặc sức hành hạ ông. Cấp cho ông một tờ cư trú tạm, chúng nó cũng đòi ông mấy thùng bia ngoại. Gã công an khu vực lâu lâu mới sáng bảnh mắt đã ghé vào nhà ông, hỏi han lăng nhăng, rồi ngồi lì đó, để ông phải sai con đi kêu cà-phê, hủ tíu đem về đãi nó ăn. Ăn xong, nó thản nhiên lượm mấy điếu thuốc lá ngoại trong cái dĩa rồi mới đứng dậy đi. Không một lời cám ơn đãi bôi. Con nó đau, nó vào nhà ông nói thẳng : " Chú giúp cho con vợ tôi chút ít nó mua thuốc cho thằng nhỏ. Nếu không, kẹt quá !" Nó kẹt hay ông kẹt. Ông thừa hiểu đó là lời nó nhắn nhủ ông sẽ kẹt thì đúng hơn. Ông cắn răng sai con chạy ra chợ trời bảo vợ móc túi lấy tiền đem về cho nó chạy thuốc cho con nó. Nó nói thế ông biết thế. Con nó đau hay không, nào ai biết.

Không, không, phải trả lại cho người đàn ông tội nghiệp đã đánh mất chiếc bóp. Với đầy đủ tất cả giấy tờ, tiền bạc. Nhất định mình không thể làm chuyện ác đức chỉ vì mấy trăm bạc. Còn Khải nữa. Người bạn đồng ngũ đã không quên ông, đã đối xử tốt với ông, đã

giúp đỡ, đưa ông vào đây làm việc. Không, không thể phản bội những tấm lòng như thế.

Ông Quyền như người xực tỉnh. Quãng thời gian ngắn ngủi vừa qua, kể từ lúc ông lượm được cái bóp không đến nỗi giống như một cơn ác mộng. Nhưng quả thật nó làm tâm hồn ông trĩu nặng. Không, ông cần phải thoát ra khỏi sự dằn vặt này. Hơn nữa, mình từng là sĩ quan. Ông tự đe mình. Có xuống cũng xuống vừa thôi. Mày sẽ không còn thanh thản được với cái thành tích gian ác này đâu, Quyền ơi ! Ông tự mắng mình.

Sau giây phút ngắn ngủi tìm lại được chính mình. Ông Quyền cảm thấy lòng nhẹ nhõm hẳn đi. Một niềm hạnh phúc tràn ngập tâm hồn ông. Từ sau khi thua trận năm bẩy lăm, ông chỉ biết có thua và thua. Chưa bao giờ ông cảm thấy mình thắng được chuyện gì. Đây là lần đầu tiên kể từ lâu lắm, ông cảm thấy dấy lên lòng tự hào của một kẻ chiến thắng. Phải, ông vừa chiến thắng cái phần yếu đuối trong chính bản thân ông.

Ông như quên cả cái lạnh càng về khuya càng se sắt. Ông hăng hái đi gom những chiếc xe đang nằm rải rác chờ đợi. Ông lẩm bẩm nói một mình. "Xong chuyến này sẽ lên gặp ông *Superviser*. Kéo lão Mễ trưởng nhóm theo nữa cho chắc ăn". Trong bóng tối ông Quyền cứ mỉm cười mãi, một mình.

Thành Văn

Ghi chú : * C&C : Command and Control : Trực thăng chỉ huy

Chuyện hoa phượng

Chuyn tình con gi ai hi‹u khơng ?
Gìu kín bao nm thIt xĩt lịng
Chuyn hoa ph®ng hỊng th©i khĩi l□a
Kh● qú Ìm sao ngn gi†t nỊng !
Thng t ph®ng n■ bo ma thi
Ve ku r¶n r gc ng©i Çi
TƯng lai hĨi thc bn Çn sch
Em ho cĩ ngh chuyn phn lya
Ng©i Ç ra Çi khơng tr« li
Tuy‰n l»a ńt tan tu●i xûn thì
Ìng cnh ph®ng rƯi nh gi†t mu
Tin buỊn v t§i gi»a ngy thi
Lịng em bĨi rĨi tim em nhĩi
Mu tím loan Çy trang gìy thi
Em v 1 b§c qua Ç©ng hn
Giĩ l¶ng Í bay chim b Çi
Ve ku r©i rc nh ai g†i
BuỊn qú ph®ng Ưi n■ Ìm chi
M¶t ln chia tay rỊi ly bit
Sao khơng hn v nh m†i khi ?
V Ç‹ Ça em Çi dị bng
Gi© em Ìc 1ng gi»a tr©ng thi
N»a hỊn t đi em nín l¥ng
Sn tr©ng loang n¡ng v¡ng ng©i Çi
Cnh hoa mu nh§ ch tan tc
Cĩ v Çng Ç n»a ph®ng Ưi...

... đ‹ t■ng nh§ Huynh Vn Kin K18 v NguyÍn Vn Kin K19
v m‰n t¥ng cơ P. ■ Ð Ľ, Hu‰ - Hin Çang ÇYnh c ti HK

TPB đ● Vn Mai K18
Hu‰, 2003

Một thoáng...

Hoa Trạng Nguyên/B25

Kỳ này Hân nhận được Đa Hiệu sớm, cầm Đa Hiệu 67 trong tay, trong lòng Hân có chút gì thi vị, có vậy mới được chứ. Hình bìa ĐH với nét hài hòa của màu sắc trắng, đen, vàng, xám lồng trong hình ảnh chất chứa đúng với chủ đề 28 năm nhìn lại.... Quá khứ, hiện tại, tương lai... những tà áo dài trắng, màu cờ tung bay, bật sức sống đang vươn lên và mờ mờ bóng nữ thần tự do như cho ta thêm niềm hy vọng...Hân thầm nhủ... tòa soạn Đa Hiệu đặt ở B/CL mà, chắc chắn là có nhiều nhân tài xuất hiện.

Hân quăng cái xách tay đi làm vài trong góc bàn, tạm gát việc nhà sang một bên, nàng lật nhanh vào những trang trong. Ô hay , sao lại ngay bài thơ của chị Ngọc Trâm 19/B . Lời tựa- Một thoáng tâm tư, dòng thứ hai viết tặng tất cả các Anh đã có một thời Anfa đỏ.. Trong bài thơ có câu

Gái Gia long- trai Võ bị nên duyên.

Trai anh hào sánh cùng Gái thuyền quyên.

Kể từ đó ... Em làm dâu Võ Bị!.

Hân nhẩm đọc mấy chữ làm dâu Võ Bị tự dưng Hân buồn cười .. Ừ thì ra mình cũng là dâu Vo˜Bị.. mình là vợ lính hồi nào nhỉ ?..Hoà chồng nàng là con cuả Võ Bị nhưng cũng thuộc dòng dõi TSQ, thế thì nàng có tới hai bà mẹ chồng ..

Bài thơ của chị Trâm nhẹ nhàng giống như giọng nói dịu dàng của chị mà Hân thường gặp ở sân chùa vào sáng

chủ nhật mỗi tuần, chị Trâm thường khuyến khuých Hân viết bài cho ĐaHiệu. Viết bài cho ĐaHiệu, Hân không biết viết gì... bởi vì những tâm tình nhỏ bé của Hân, nàng đã dành gần hết cho NQ/ VB25. Chị Trâm thường nhắc khéo:

... Như vậy là không có công bằng...

Hân chỉ ầm ừ cho qua chuyện ... Bây giờ cầm ĐH67 trong tay lòng Hân chợt có một chút thương yêu, dù sao đi nữa Hòa cũng nhờ VB mà đã trưởng thành....Chị Trâm nói đúng...có lẽ nàng không có con tim vị tha ... nàng còn một chút gì ích kỷ, một chút lười biếng...

Lật thật nhanh vào những trang cuối, thông báo chung với ĐH68 chủ đề - vinh danh quân lực VNCH- những người lính bảo quốc an dân - chủ đề thật là khó- Thế nào là một chân dung người lính ? Người ta có thể nói chứ không đủ từ để diễn đạt một người lính anh hùng can trường, bảo quốc an dân. Hân là vợ lính nhưng nàng chưa chia được cái khổ, cũng chưa hưởng cái vinh quang của Hòa nhưng Hân đã bước chung với Hòa những bước chân nhục nhằn để cùng vươn lên trong quãng đời còn lại. Chị Trâm lớn hơn Hân vài tuổi , chị cũng trong cùng thế hệ của nàng. Ngày xưa chị có người yêu là lính, mà lại là lính VB, còn Hân ở tuổi học trò lãng mạn , đôi khi nghĩ về lính, chỉ mơ màng qua những bài thơ. Hân thích Nhất Tuấn với một cả bầu trời thơ Đà Lạt nhẹ nhàng, Lệ Khánh với tình yêu Võ Bị sầu thảm, Ngô Kim Thu hạnh phúc, mộng mơ với tình alfa đỏ, MH Hoài Linh Phương u hoài, Lý thụy Ý dí dỏm, yêu đời với tình lính rạt rào.

Khi còn ở tuổi tóc đuôi ngựa, Hân vẫn nhớ hoài hình ảnh người lính bộ binh ở vùng Năm căn về diễn binh ở Sàigòn, trong thời tổng thống Ngô Đình Diệm, những người lính trong bộ đồ kaki xanh lá cây đậm, nước da đen xạm, đầu đội nón sắt nặng nề, che gần kín cả đôi mắt, vẻ mặt

dường như mệt mỏi với nắng Sàigòn, vai đeo súng, quanh bụng là những quả lựu đạn, dù vậy các ông lính ấy cũng bước đều theo tiếng nhạc quân hành trên đại lộ Trần Hưng Đạo. Đến khi lên Trung học, vào những ngày cuối năm, Hân thường theo ban xã hội của trường để đi ủy lạo. Khi thì bệnh viện Cộng Hòa, Ngô Quyền, khi thì quân trường Quang Trung, Thủ Đức hoặc tiểu khu Rừng Sát Nhà Bè, ở đâu Hân cũng thấy cái buồn, cái khốn khổ, cái chết vây quanh người lính.

Hân cũng còn nhớ khi qua tiểu khu rừng sát - Nhà Bè, trong đoàn cứ 6 người phải tách ra để lên thuyền nhỏ của hải quân vọt cái ào qua bên bờ bên kia vì chổ này VC hay bắn sẻ. Nhà trường mang theo bánh mứt, thuốc lá, đàn ghi-ta để văn nghệ mừng xuân, thắm tình quân dân cá nước.

Mùa xuân Mậu Thân, bọn CS đồng loạt tấn công vào các thành phố miền Nam, nhưng bằng những dũng cảm cao độ người lính cộng hòa đã dành chiến thắng gọn, lẹ, tái thiết và vãn hồi trật tự, giữ yên lành cho dân chúng ... Những cảnh cháy nhà ở chung cư Bàn Cờ, Nguyễn Thiện Thuật Khánh Hội, vùng Hàng Xanh , Thị Nghè mà thủ phạm là bọn CS. Khi thua chúng dùng thủ đoạn đốt nhà dân để dễ dàng trà trộn trốn thoát, và càng thương tâm hơn khi Hân thấy những nấm mồ chôn tập thể, những thi thể nằm ngổn ngang, chồng chất, mắt bị bịt vải, tay bị trói ngược. Vành khăn sô cho Huế, cầu Trường Tiền bị gãy nhịp, nước sông Hương bị nhuộm đỏ, lăng tẩm, đền đài bị đổ nát, .. Ý thức về chiến tranh, chiến sĩ bấy giờ mới bắt đầu nẩy mầm trong Hân...những hình ảnh về lòng dũng cảm, can trường, chiến đấu gian khổ, bất khuất, những cô đơn, tuyệt vọng, cận kề với tử thần của người lính trên chiến trường, Hân thường thích góp nhặt, giữ gìn. Có lẻ trong thâm tâm Hân, sự nể phục người chiến sĩ đang tiềm ẩn trong nàng. Hân đã suy tầm và cất giữ những hình ảnh về người lính cho đến ngày nay, và đôi khi trong việc tìm những hình ảnh làm báo,

Hòa vẫn thường mượn lại trong tập ảnh của Hân trong ngăn tủ.

Sau 1968. lệnh tổng động viên được ban hành trên toàn thể miền Nam, em mẹ Hân vào Võ Bị, anh họ Hân vào Thủ Đức, các bạn Hân ga nhập Không quân, Hải quân, báo chí lúc đó ca tụng lính tận chân mây, đài phát thanh quân đội mỗi nuổi tối, lúc 7 giờ .., tiếng cô em gái hậu phương Dạ Lan cứ thánh thót- các anh chiến sĩ can trường ở khắp nẻo đường đất nước.... Thời gian cứ trôi, chiến tranh cũng càng tăng. Sau hiệp định Paris 1973, sự dũng cảm củatinh thần chiến đấu hy sinh cao độ cuả người chiến sỉ VNCH được đánh giá qua những trận đánh ở rừng sát U Minh, Tống Lê Chân, Bình Long, An Lộc, Tây nguyên.. Ban Mê Thuộc, KheSanh, Quảng Trị, Hạ Lào, Trường sa, Hoàng Sa... Và cũng vào thời điểm đó các thành phố miền Nam nước Việt, người dân mà trong đó có cả Hân đang núp bóng cuả các người lính để được sống an toàn ....

30/4/75 - cái năm tháng không thể nào quên, cái năm tháng khởi đầu cho khốn khổ phủ chụp xuống miền Nam VN- Người thì tù tội, kẻ chết rừng sâu, kẻ vùi thân đáy biển, người Việt lưu vong trên khắp thế giới- những kẻ ly hương không tổ quốc và cảm thương thay những người chiến sĩ đã nằm xuống, máu xương hình hài đã trộn vào lòng đất mà cái hận nghìn thu chưa thấy được hoa tự do nở trên đất mẹ .

Gia đình Hân, đã trải qua 12 mùa xuân trên xứ Mỹ. Hoà- chồng nàng, may mắn được định cư ở xứ sở tự do này, vì sinh kế luôn miệt mài với nợ áo cơm nhưng lòng vẫn còn mang nhiều hoài bão.. Hân biết ..vì nàng được nghe lóm những mạn đàm mà Hoà thường tâm sự với bạn bè... những lời thề với nước non, những kỷ niệm vui, buồn về trường Mẹ, những ngày gian khổ trên chiến trường, cận kề với cái chết, tham gia trong những trận ác chiến và cũng nhục nhằn thay khi phải chịu lãnh gần10 cuốn lịch đọa đày

trên chốn rừng thiêng nước độc của miền Bắc..Ôi! hai chử Tự Do sao mà khó thế!

Hai mươi tám năm đã đi qua, những ngày dài trên quê hương thứ hai, những mùa xuân tẻ nhạt cứ trôi qua, thế mà đã hơn một phần tư thế kỷ. Hai mươi tám năm nhìn lại, những người Việt lưu vong, không ai mà không ngậm ngùi, khi nghĩ đến những chiến sĩ vì lý tưởng tự do mà đã Vị Quốc Vong Thân. Mỗi lần tham dự những hội họp của hội đoàn, lòng Hân không thể không chùn xuống khi nhìn bàn thờ tổ quốc trang nghiêm. Sau chào cờ là phút mặc niệm, phút chiêu hồn lắng động, hồn tử sỉ dường như quanh quẩn đâu đây... và dù hôm nay miền Nam đã bị bức tử nhưng xin chư liệt vị hãy chứng giám những tấm lòng của những người hôm nay, những kẻ lưu vong ở xứ người với một lòng ngưỡng mộ...

Thôi thì - Thắng thua được bởi lòng Trời, sống làm tướng, chết làm thần, ngọc nát ngói lành, thân giữ đẹp. Nổi chìm theo vận nước, công vào bia, tên vào sử, cỏ nằm, thông đứng , tiết nêu cao.

Hai mươi tám năm nhìn lại, những đứa con VN - một thế hệtrẻ VN bắt đầu mạnh dạn vươn lên trong xứ nữ thần Tự Do. Tre già, măng mọc, sức bật của tuổi trẻ dựa vào những cái đòn của tuổi già và người Việt quốc gia tị nạn CS đã có một chính nghiã rỏ ràng- Đấu tranh cho Tự Do dân tộc. Ngày 28/4/2003, mừng làm sao tượng hai chiến sĩ Việt Mỹ trong công viên Tự Do tại thành phố Westminter tiểu bang California, Hoa kỳ, đã được khánh thành,... hồn thiêng sông núi quanh quẩn đâu đây, bên thế giới bên kia,

các anh đã có tạm thỏa lòng vì chính nghĩa đã thắng bạo tàn.

Hai mươi tám năm nhìn lại, và cũng một lần nửa, sau bao ngày đấu tranh, lá cờ vàng ba sọc đỏ, biểu tượng cho linh hồn của người Việt quốc gia, đã được biểu dương và công nhận. Lá cờ vàng đã phất phới trên thành phố Westminter, Garden Grove, Falls Church, Santa Ana, San Jose, Milpitas.. và rồi đây sẽ có nhiều thành phố có nhiều người Việt cư ngụ sẽ được như vậy ..Nhớ ngày nào vụ Trần Trường treo cờ máu và hình giặc Hồ bị tẩy chay,gắn liền hình ảnh ..- bé dán cờ-,và...- thiếu nữ phất cờ vàng trên phố Bolsa trong đấu tranh. Nhớ ngày nào.... Một tháng xuống đường quyết triệt hạ 30 tấm ảnh triển lảm của Hồ tặc, hay những đêm thắp nến nguyện cầu. Xúc động thay cả một góc trời lập loè lửa đấu tranh... và còn bao nhiêu đấu tranh nữa? và chiến dịch hoa hồng xanh, tôn giáo, nhân quyền...dần dần sẽ bị lật tẩy.... Mong mỏi thay! người Việt quốc gia sẽ rửả được mối hận ly hương nhục nhằn..

Tre già, măng mọc, con gái Hân năm nay vừa xong lớp 12. Hôm qua trong ánh nến sinh nhật thứ 18 phản chiếu trên mặt bánh, những hoa hồng kem đỏ, vàng.. Hân ngẩn người vì những ước muốn của con.

-Mẹ , con muốn gia nhập Navy ....!

Summer/2003

Tứ thập niên

Tứ thập niên tiền, nhị thập xuân,
Sơn hà nguy biến, dục đăng quân.
Bút nghiên tạm biệt vô lưu thủ,
Cung kiếm đăng trình sá gian truân,
Xuất xử bi hùng cư quốc vận,
Thăng trầm hỷ nộ phận gia luân.
Tha hương cầu tự, sầu ly quốc,
Nhất mộng phù du kiến lục tuần.

Nguyễn Trùng Kháng - k25

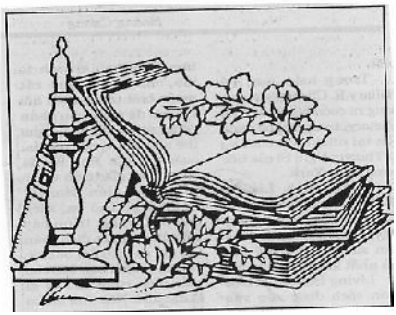

Tiếp bước cha anh

Hat Binh Phuong

Đi tìm một thế hệ 2 của Võ Bị đang trong hàng ngũ quân đội Mỹ hiện nay cũng không khó lắm, càng ngày càng có nhiều người đang đóng góp tài năng và nhiệt huyết của họ cho quê hương thứ hai, đất nước Hoa Kỳ, nơi họ và gia đình đã chọn như một định mệnh, sau ngày 30 tháng 4 đầy tai ương của dân tộc.

Xuôi theo con đường Tully, nằm kề cận bên một khu thương mại sầm uất của đa số người Việt, khuất bên trong một chút của sự náo nhiệt

và ồn ào của dòng xe cộ lưu thông, tôi lần mò tìm đến căn nhà của Vương, một quân nhân của thủy quân lục chiến Mỹ mà tôi đã có dịp gặp hơn hai tháng trước đây trong buổi tiệc tân niên của K25 Bắc Cali, ngày trước khi xảy ra cuộc chiến Iraq. Trong buổi tiệc tân niên đó Vương đã thay mặt thế hệ 2 của khoá 25/BCL đọc những lời chúc mừng đầu năm mới đến các bác K25. Và đó là một trong những lý do, suốt trong cuộc chiến vừa qua với Iraq, tôi đã dán mắt vào màn ảnh nhỏ để theo dõi tin tức về chiến trường mà tôi biết trong những người lính đang chiến đấu có Vương.

Tôi vừa được tin hôm qua, Vương được phép về thăm nhà ít hôm.

Buổi sáng trời nắng thật đẹp, gió mát với nhiệt độ dễ chịu, tôi nghĩ thầm thật là thuận tiện để đến thăm một người quen thân trong thời tiết như thế này. Không mất nhiều thời gian để tìm nhà, sau khi đi ngang qua một hồ bơi với nhiều bông hoa sặc sở đang khoe sắc trong những ngày đầu hè ấm áp của miền Thung lũng hoa vàng, tôi đã đến đúng cái building gồm nhiều õõunitõõ mà Vương đang sinh sống cùng gia đình. Vương ở nơi gần cuối của khu chung cư với ba má và em gái của anh. Dù sao cái khả năng xác định điểm đứng mà quân đội đã dạy tôi cũng còn nhạy bén và chính xác, chưa đến nổi bị thui chột. Một thoáng nhớ lại những bài học về địa hình trong trường và những ngày lội sình nơi vùng 4 chiến thuật, lòng tôi bồi hồi, nao nao...

Mới đó mà đã hơn 28 năm rồi!!!

- Chào bác.

- Chào hai con.

Tôi nhận ra ngay Vương và một thiếu nữ nữa, tôi đoán chừng là em gái của Vương, đang ngồi soạn những hình ảnh vừa mới lấy từ tiệm làm hình về. Trông anh có vẻ hơi đen hơn một chút và vẫn nét trẻ trung với giọng nói nhỏ nhẹ. Mẹ anh, chị Tạ thúc Thái có cho tôi biết qua điện thoại, rằng anh bị thương nhẹ trong một cuộc chạm súng với địch quân, nhưng sức khoẻ vẫn tốt.

Người khác sẽ hơi bất ngờ nếu biết người thanh niên có lối nói chuyện nhỏ nhẹ và một chút nghệ sĩ tính phảng phất trên gương mặt lại là một chiến sĩ trong hàng ngũ của TQLC Mỹ, một đơn vị thiện chiến hiện nay của quân đội Hoa kỳ, và một trong những làm đơn vị nổ lực chính trong cuộc chiến tranh vừa qua tại Iraq.

Biết Vương rất bận rộn vì đang lo sửa soạn để trở lại đơn vị, đồn trú tại San Diego, ngay ngày hôm sau cho những thủ tục khám sức khoẻ, sau khi trở về từ chiến trường, tôi làm ngay một vài câu hỏi về cuộc

hành trình sang xứ một ngàn lẻ một đêm của anh. Ai mà biết được, có cái ngày chàng thanh niên họ Tạ này có mặt trên đất nước mà ngày xưa phụ thân của anh, cựu sinh viên sĩ quan Tạ thúc Thái, k25, chỉ biết được trong những truyện cổ thần thoại của xứ Ba Tư.

(Không phải là hình ảnh trên các Website của các hãng thông tấn lớn trong những "top story" qya cuộc chiến Iraq, mà là hình ảnh thật của Tạ Vương K25C, trong một lần tiến quân vào mục tiêu. Tạ Vương, đứng phía sau. đang dùng súng phóng hỏa tiễn để bắn vào mục tiêu)

Cũng như những đơn vị khác trong sư đoàn 1, Marine Corps, đơn vị của Vương được đưa tới Kuwait trước khi vượt biên giới phía Nam của Iraq để tiến về thủ đô Baghdad trong một cuộc di chuyển thần tốc và ngoạn mục nhằm để tiêu diệt chế độ Sadam, loại trừ những hậu quả có thể xảy ra trong tương lai cho Hoa kỳ và thế giới. Vương kể cho tôi nghe về những lệnh hành quân bất ngờ, những ngày chịu trận không tắm rửa vì chưa được tiếp tế nước trong lúc giao tranh, cùng những hiểm nguy trên trục tiến quân về phiá Bắc theo dòng sông Euphrates của đơn vị Thủy quân lục chiến Hoa Kỳ.

Nhân tiện tôi hỏi anh về cách liên lạc với nhau khi trong khi tấn công vào mục tiêu, cách thức liên lạc hàng ngang trong một đơn vị nhỏ như thế nào, khi đánh vào mục tiêu thì đồ dùng cá nhân giải quyết ra sao và cấp chỉ huy của anh ban lệnh hành quân và hướng dẫn như thế nào

trước mỗi cuộc tiến quân, cách đối xử với tù binh ra sao và chổ ăn ở của anh như thế nào khi dừng quân; vì tôi biết, trục tiến auân của các đơn vị Hoa Ky là vùng sa mạc khô khan và nóng bức.

Tác chiến trên đường phố Baghdad

Anh cho biết, đơn vị chỉ nghỉ ngơi trong những lều tạm dưới nhiệt độ oi bức của sa mạc và sự tiếp tế cũng gặp nhiều trở ngại trong thời gian đầu. Tôi hỏi về cách giải quyết quần áo, giặt giũ như thế nào thì anh cho biết cả tháng trời phải chịu trận. Tôi hỏi anh như vậy làm sao chịu cho nổi thì anh cho biết thêm là sau một tháng trời khi cởi giày ra, cái chân của anh như phủ một lớp bùn bầy nhầy với cát bụi và mồ hôi.

Tôi chớt nhớ lại những cuộc biểu tình mấy tháng trước đây tại San Francisco, bọn phản chiến, được những người lính như Vương hy sinh bản thân và những tình cảm gia đình để họ được yên ổn, đã gào thét chống lại cuộc chiến do chính phủ của Hoa kỳ lãnh đạo. Và tôi không khỏi liên tưởng đến những cuộc biểu tình phản chiến của bọn này trong thời gian chiến tranh VN. Chính bọn này đã đâm sau lưng những người lính đang chiến đấu nơi tuyến đầu như Vương và các c chiến hữ Hình viet thu tham me

Những lúc nghỉ quân, viết thư thăm gia đình

Cái bi kịch là ở chổ người thì đang chiến đấu, còn kẻ khác thì hô hào phản chiếnn ngay cả người trong gia đình, như trong e-mail của người bạn đồng khoá, anh Lê Tùng, forward cho chúng tôi. Một bức thư của một người lính Mỹ chiến đấu tại Iraq, gửi cho mẹ của anh khi hay tin rằng bà đang tham gia vào những cuộc biểu tình chống lại cuộc chiến mà con bà đang tham dự. Bức thư rất cảm động

và đầy những cảm xúc giằng co giữa một đàng là tình mẫu tử và một đàng là trách nhiệm của một người lính đang chiến đấu cho tổ quốc.

Đang nói chuyện thì mẹ của Vương về nhà. Chị Thái vừa từ ngoài khu Lion trở về, chị nói chị tìm tôi quá chừng mà không gặp, chị sợ tôi đi lạc đường, không biết đường vào nhà. Chẳng là tôi có gọi điện thoại trước cho cuộc thăm viếng nên chị đã chu đáo đi ra ngoài đón tôi.

Tôi cười nói với chị là tôi thuộc dân õõĐa Hiệuõõ mà chị lo gì. Tôi nói hồi xưa tụi tôi được trực thăng bốc từ một chổ này qua một chổ khác, lạ quấc lạ quơ, mà chỉ trong vòng có vài phút sau khi xuống bãi đáp là tụi tôi đã có thể xác định được điểm đứng rồi thì cái việc tìm chổ chị ở là cái chuyện nhỏ.

Chị cười nói:

- Ừ, mấy ông hay thiệt đó, ông xã tui cũng vậy đó!

Anh Tạ thúc Thái, K25, trước đây phục vụ trong binh chủng Biệt Động Quân, cũng là một trong những thiên thần của đơn vị mũ nâu can trường của Quân lực Việt Nam Công Hòa. Thật là "hổ phụ sinh hổ tử".

Tôi thấy cũng hơi trưa, không biết cháu có hẹn với ai trước khi trở lại đơn vị ngày hôm sau không nên tôi tranh thủ để chụp vài tấm ảnh và mượn một số tấm ảnh, mà trong số đó, có những tấm rất nghệ thuật và có nét của Vương để "scan" cho bài viết của mình. Nhân tiện, tôi cũng được xem bộ sưu tập gồm những camera, lens, bao gồm các lại SLR classic và digital của anh, bộ đồ nghề mà tôi chỉ ao ước chớ không thể nào dám sắm. Được biết thêm anh còn là một người thích làm thơ và nhất là làm thơ trong
lúc....thất tình. Xin trích ra đây vài câu thơ của chàng thi sĩ này đã được sáng tác trong lúc ra trận để tiêu khiển trong khi ở tại Iraq:
.....
Mái tranh hai mái tim vàng
Chỉ là ảo mộng khi nàng còn yêu
Bây giờ nàng cắt dây diều
Không còn thương nữa nói nhiều làm chi
Van em cũng thấy coi kỳ
Thôi thì ở vậy lầm lì bỏ qua

Hình Vuong Family

Vương và gia đình trong ngày tốt nghiệp High School của em gái anh, Tạ Kimh

ông chỉ làm những bài thơ tình lâm ly, Vương còn có năng khiếu về hội họa. Chị Thái, mẹ của Tạ Vương, có cho tôi xem những tấm hình anh nghuệch ngoạc trong lúc đang chiến đấu ngoài mặt trận và những bông hoa anh vẽ trên áo của mẹ anh cho thấy anh rất có năng khiếu về nghệ thuật. Tôi nghe thêm rằng, hiện nay anh mong được học thêm về phim ảnh và graphic để thực hiện những những sở thích của anh. Tôi cầu mong sao cho Vương được toại nguyên những ước mơ và sở thích của anh

Trước khi rời nhà Vương tôi đã chúc người thanh niên trẻ, còn độc thân này nhiều may mắn trong tương lai và cũng không quên một lần nữa chúc mừng anh đã bình an trở lại gia đình sau cuộc viễn chinh. Tôi không quên dặn Vương cho tôi hoặc các bạn K25 Bắc Cali của tôi hay sau khi trở về nhà lần tới, để chúng tôi có thể tổ chức một buổi họp mặt ''welcome home party'', mừng Vương trở về bình an.

Trên đường về nhà để sửa soạn đi làm, tôi nghĩ ngợi miên man.... Hết thế hệ này đến thế hệ khác, lần lượt đi vào chiến trận. Những người lính rất trẻ, đang hy sinh những hạnh phúc cá nhân, như những người lính trong một tấm ảnh của một tờ báo tôi được xem mấy tháng trước đây, nụ cười của họ rất hồn nhiên và yêu đời. Tôi có thể đọc được trong ánh mắt của họ niềm tin vào lý tưởng tự do của quốc gia họ và không hề đắn đo khi tham trận, mà họ biết có thể phải hy sinh mạng sống để bảo vệ lý tưởng đó, để đem lại sự yên bình cho những người đang ở tại hậu phương.... Trong những người lính trẻ này có biết bao người Việt, có biết bao thanh niên trẻ là những hậu duệ của Trường Võ Bị Quốc Gia, có những thanh niên đầy nhiệt huyết như cháu Vương. Tôi thầm hãnh diện lây với người bạn cùng khoá, anh Thái, đã có một người con biết chọn một cách sống xứng đáng cho bản thân và gia đình. Tạ Vương, một thế hệ thứ hai của Võ Bị, đang góp phần đóng góp, bảo vệ cho quê hương mới....